

## HOSE 20/05/2015

VNINDEX 550.10 13.28 2.47%

KLGD 128,457,950 CP

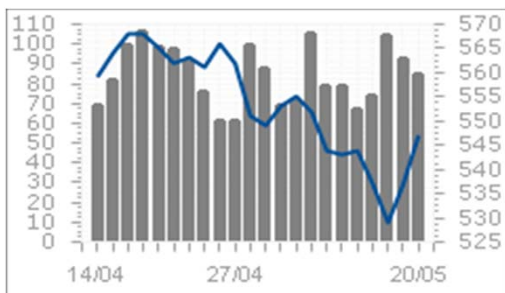
GTGD 1,790.47 Tỷ

GTR NDTNN 96.13 Tỷ

CP Tăng giá 207 CP

CP Giảm giá 39 CP

CP Đứng giá 58 CP



## Tâm điểm

- ▶ Khởi nghĩa trên diện rộng giúp chỉ số vượt kháng cự
- ▶ Khối ngoại mua ròng hơn 114 tỷ đồng giá trị trên cả 2 sàn
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

## HNX 20/5/2015

HNXINDEX 79.34 1.90 2.45%

KLGD 59,753,380 CP

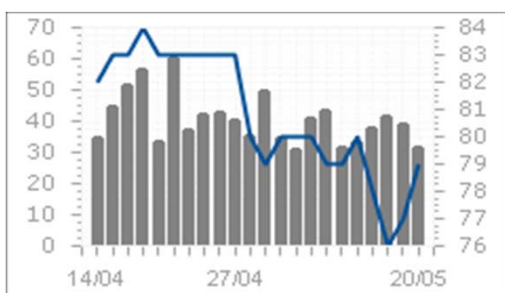
GTGD 677.92 Tỷ

GTR NDTNN 18.00 Tỷ

CP Tăng giá 159 CP

CP Giảm giá 52 CP

CP Đứng giá 168 CP



## Thị trường / Ngành

### Theo thị trường

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	999,240	11.9	2.4	18.7%	9.6%
HNX	133,165	9.5	1.7	11.6%	4.4%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>1,132,405</b>	<b>11.8</b>	<b>2.4</b>	<b>18.6%</b>	<b>9.2%</b>

### Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	7,056	9.6	0.9	8.7%	5.3%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Thép và sản phẩm thép	29,846	6.9	1.4	18.4%	10.1%
Khai khoáng	28,785	8.0	1.3	19.3%	9.6%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	11,819	91.3	6.6	-5.9%	-4.6%
Xây dựng	25,763	8.2	1.4	18.9%	9.2%
Máy công nghiệp	34,597	11.1	1.1	9.5%	3.3%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	7,641	6.7	1.1	16.4%	10.7%
Lốp xe	11,557	8.1	1.5	19.1%	13.9%
Nuôi trồng nông & hải sản	8,128	11.0	2.5	23.2%	10.4%
Thực phẩm	21,746	13.9	2.6	24.2%	8.2%
Dược phẩm	186,151	20.0	4.2	22.3%	15.8%
Phần mềm	13,789	10.4	2.2	20.9%	14.0%
Sản xuất & phân phối điện	17,208	10.0	2.0	21.2%	8.1%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	29,452	7.1	1.4	21.6%	10.2%
Bảo hiểm nhân thọ	121,007	8.5	2.9	36.4%	25.0%
Môi giới chứng khoán	22,660	18.0	1.9	10.3%	2.5%
Ngân hàng	20,935	11.0	1.1	10.0%	5.9%
Bất động sản	289,004	13.0	1.6	10.9%	0.8%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	147,809	15.0	2.1	12.5%	3.6%
	27,872	6.2	1.1	20.2%	8.5%

## VN30 & HNX30 INDEX

VN30 572.34 15.90 2.86%

HNX30 149.41 4.83 3.34%

## Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

**Nhận định VietinbankSc**

**Nhận định:**

1. Thị trường hồi phục, cùng với việc gia tăng về khối lượng, giúp chỉ số vượt qua vùng kháng cự ngắn hạn cho thấy dòng tiền đã quay trở lại thị trường. Điểm tích cực trong phiên hôm nay là dòng tiền đã lan tỏa từ các cổ phiếu bluechip sang các mã khác. Với mức tăng khá lớn có thể khiến thị trường sẽ có sự điều chỉnh vào các phiên tiếp theo, nếu việc điều chỉnh diễn ra nhẹ nhàng và áp lực cung không quá lớn thị trường có thể tiếp tục tăng trưởng. Tuy nhiên nếu lượng cung chốt lời lớn khiến thị trường giảm mạnh trở lại thì xu hướng giảm có thể tiếp diễn.

**2. Chiến lược đầu tư:**

- Có thể gia tăng tỷ trọng các cổ phiếu cơ bản tốt vào phiên điều chỉnh nhẹ. Quan sát thị trường khi có động thái bán mạnh để thực hiện bán ra để bảo toàn vốn.
- Không thực hiện mua đuổi với các cổ phiếu tăng nóng.

▶ **Tin doanh nghiệp**

**Tin doanh nghiệp**

**SAM Chi phí nguyên liệu tăng cao, quý 1 lỗ hẹp nhất gần 7 tỷ đồng**

Quý 1/2015, tỷ suất giá vốn hàng bán trên doanh thu cao hơn cùng kỳ cùng một số chi phí kinh doanh gia tăng đã khiến cho kết quả kinh doanh hợp nhất CTCP Đầu tư & Phát triển Sacom (HOSE: SAM) lỗ gần 7 tỷ đồng. Về doanh thu, kỳ này SAM bị âm doanh thu kinh doanh bất động sản đầu tư trong khi cùng kỳ còn đạt hơn 9 tỷ đồng; thay vào đó doanh thu từ hợp đồng xây dựng và trao đổi sản phẩm, hàng hóa gia tăng. Theo đó doanh thu đạt được 443 tỷ đồng, tăng 26% cùng kỳ. SAM cho hay một số dự án đầu tư xây dựng cơ bản có giá trị lớn đã hoàn thành nên chi phí khấu hao tăng đáng kể trong khi doanh thu chưa thể bù đắp được.

**HAGL muốn điều chỉnh thời gian đáo hạn 3 khoản vay trái phiếu**

Ba khoản vay trái phiếu có tổng trị giá 4.230 tỷ đồng, CTCP Hoàng Anh Gia Lai đang tiến hành các thủ tục điều chỉnh kéo dài thời gian chuyển đổi và đáo hạn với các trái chủ do thị trường chứng khoán của Việt Nam diễn biến chưa thuận lợi. Các khoản vay này gồm 1.100 tỷ đồng Trái phiếu chuyển đổi phát hành cho Northbrooks Investment (Maritius) Pte Ltd, ngày đáo hạn là 31/8/2015; 1.130 tỷ đồng Trái phiếu hoán đổi lấy cổ phần ngành nông nghiệp phát hành cho Northbrooks Investment (Maritius) Pte Ltd, ngày đáo hạn là 15/7/2015; và 2.000 tỷ đồng Trái phiếu kèm chứng quyền ngành nông nghiệp; ngày đáo hạn là 5/12/2015. Ngoài ra, công ty hiện đang vay 1.787 tỷ đồng các khoản vay ngắn hạn ngân hàng và 1.329 tỷ đồng các khoản vay dài hạn ngân hàng đến hạn trả trong vòng 1 năm. HAG sẽ mua cổ phiếu quỹ với giá từ 16.000- 22.000 đồng/ cổ phiếu

**BT6 Quý 1 lãi gần 12 tỷ đồng cao gấp 4,4 lần cùng kỳ**

Công ty Cổ phần Beton 6 (mã CK: BT6) công bố BCTC quý 1/2015 với kết quả kinh doanh khởi sắc. Theo đó, doanh thu thuần đạt 225,16 tỷ đồng tăng gần 110% so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên giá vốn hàng bán cũng tăng cao khiến lợi nhuận gộp chỉ tăng 66,2% lên hơn 25 tỷ đồng. Theo giải trình từ phía công ty, nguyên nhân lợi nhuận tăng trưởng mạnh là do trong kỳ công ty ký thêm nhiều hợp đồng mới, doanh thu từ chính tăng do công ty thanh lý đầu tư dài hạn, ngoài ra thu nhập khác tăng đến từ thu tiền lãi bảo hiểm công trình.

**Diễn biến vĩ mô trong nước**

**4 tháng sập nhập 4 NHTM, cổ phần hóa 43 DN, thu 8.000 tỷ đồng từ thoái vốn**

Về tái cơ cấu các doanh nghiệp nhà nước, Phó Thủ tướng cho biết đã cổ phần hóa được 43 doanh nghiệp, công bố giá trị 48 doanh nghiệp, thoái vốn nhà nước thu về trên 8 nghìn tỷ đồng.

**Ngân hàng giữ lại gần nửa lợi nhuận để dự phòng**

Trong quý đầu năm, các ngân hàng đã mạnh tay trích lập dự phòng rủi ro tín dụng. Tổng của 10 ngân hàng được thống kê là gần 7.600 tỷ đồng, chiếm 46% lợi nhuận trước dự phòng của các ngân hàng này. So với năm ngoái, tỷ lệ này chỉ thấp hơn quý IV (56%), khi mà các ngân hàng phải trích lập dự phòng cao nhất trong năm. Trước đó vào quý I/2014, tỷ lệ dự phòng/ lợi nhuận kinh doanh chỉ là 36%.

**Đến cuối tháng 2/2015, tỷ lệ nợ xấu giảm còn 3,59%**

Theo đánh giá của Ngân hàng Nhà nước, đến cuối tháng 2 tỷ lệ nợ xấu giảm còn 3,59%.

**Diễn biến vĩ mô thế giới**

**Tỷ lệ lạm phát của Anh lần đầu tiên rơi vào mức âm kể từ năm 1960**

Cơ quan Thống kê quốc gia Anh (ONS) ngày 19/5 công bố dữ liệu chính thức cho thấy tỷ lệ lạm phát trong tháng Tư của Xứ sở Sương mù ở mức âm 0,1% sau hai tháng liên tiếp đứng ở mức 0%.

**HOSE** 20/05/2015 VNINDEX 550.10 13.28 2.47% 128,457,950 CP 1,790.47 bil VND

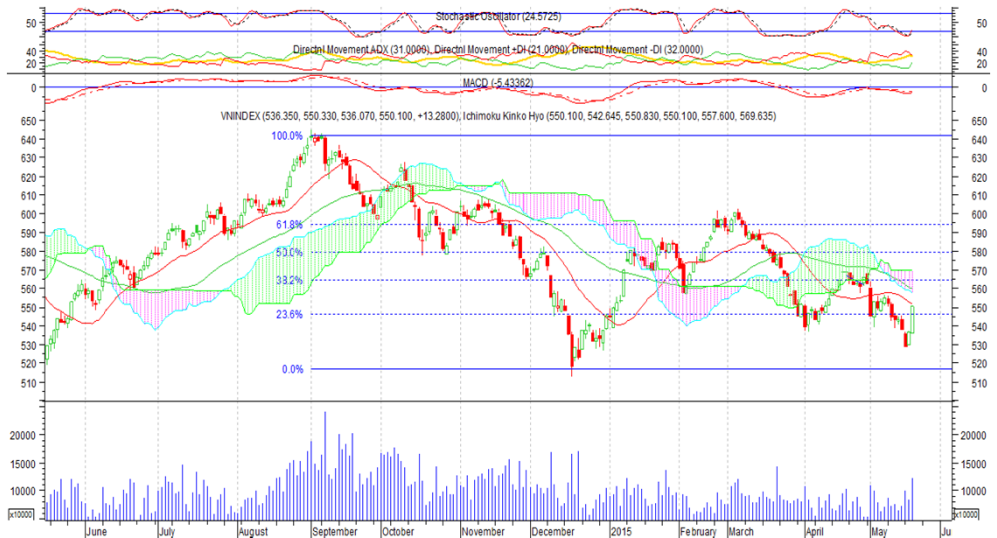
### Thị trường khởi nghĩa trên diện rộng, giúp chỉ số vượt kháng cự ngắn hạn

-VN-INDEX đạt 550.10 điểm, tăng 13.28 điểm tương ứng tăng 2.47%. Cây nến thân xanh thân dài vượt vùng kháng cự của Fibonacci 23.6%.

- Chỉ số Stochastic Oscillator tăng mạnh từ 7.2 lên mức 24 ra khỏi vùng quá bán cho tín hiệu mua.

- Sự gia tăng khối lượng và đà tăng lan tỏa đều cho thấy dòng tiền đang quay trở lại và tín hiệu mua đáng tin cậy.

- Chỉ số đã tiến sát đường MA20, phiên mai nếu chỉ số tiếp tục đi lên cắt đường MA20 thì tín hiệu mua rõ ràng hơn.



### HOSE Top 5 theo KLGD

OGC	0 (0.0%)	12,894,690
CII	1.1 (5.2%)	10,540,030
FLC	0.6 (6.4%)	10,489,050
DLG	0.5 (6.7%)	6,115,870
HQC	0.3 (5.8%)	5,355,160

### HOSE Top 5 theo % tăng

AVF	0.1 (12.5%)	447,970
DXV	0.3 (7.0%)	2,120
IDI	0.5 (6.9%)	1,323,070
DCL	2.3 (6.9%)	276,740
VIS	0.4 (6.9%)	118,520

### HOSE Top 5 theo % giảm

LHG	-0.9 (-7.0%)	20
MDG	-0.3 (-6.8%)	12,610
FDC	-1.2 (-6.5%)	37,740
CCI	-0.8 (-6.3%)	10
HAS	-0.3 (-5.6%)	60

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

FPT	44.2 tỷ	842,470
SSI	21.4 tỷ	1,057,020
GAS	10.6 tỷ	169,660
HBC	8.3 tỷ	397,000
MWG	4.8 tỷ	56,550

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

SBT	-8.5 tỷ	- 720,000
VIC	-8.1 tỷ	- 172,520
TDC	-7.1 tỷ	- 750,320
PVD	-2.0 tỷ	- 39,350
HAG	-1.8 tỷ	- 97,230

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	2,629,580	96.13

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Sức mua rất mạnh, lan tỏa rộng khắp thị trường giúp chỉ số tăng trưởng mạnh mẽ. Tâm lý thị trường tích cực, ổn định giúp chỉ số đóng cửa mức cao nhất trong ngày
- ▶ Đà tăng đáng kể khởi nguồn từ các cổ phiếu trong VN30, chỉ số này đã tăng 15.9 điểm tương đương 2.86%...
- ▶ Các cổ phiếu đầu cơ có mức tăng ấn tượng khi hàng loạt cổ phiếu đóng trần với dư mua lớn như FLC, DLG, VHG, HAI, HQC...
- ▶ OGC vẫn tiếp tục thu hút dòng tiền, biến động từ sàn lên trần và quay trở lại tham chiếu với khối lượng dẫn đầu gần 13 triệu đơn vị.
- ▶ Khối ngoại mua ròng 96 tỷ đồng giá trị. Mua nhiều FPT với hơn 44 tỷ, tiếp đến SSI đạt 21.4 tỷ, GAS 10.6 tỷ, HBC 8.3 tỷ... Bán ròng SBT 8.5 tỷ, VIC 8.1 tỷ...

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,894.4	63.5	120,294.28	8.5	3.0	37.3%	25.9%
VNM	1,000.1	107.0	107,012.69	16.8	5.0	32.2%	24.9%
VCB	2,665.0	39.6	105,534.81	22.9	2.3	10.3%	0.9%
VIC	1,458.8	47.1	68,708.95	25.9	3.3	13.1%	2.9%
CTG	3,723.4	17.6	65,531.92	11.1	1.1	10.6%	0.9%
MSN	735.8	78.5	57,760.94	47.6	3.8	8.1%	2.5%
BID	2,811.2	17.8	50,039.41	9.2	1.4	15.8%	0.9%
BVH	680.5	34.3	23,340.17	18.0	1.9	10.3%	2.5%
HPG	732.9	26.7	19,569.68	6.2	1.5	25.2%	13.7%
STB	1,142.5	16.8	19,194.19	8.4	1.0	12.5%	1.2%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	303.0	50.5	15,303.36	6.6	1.2	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	17.6	65,531.92	11.1	1.1	19.6	MUA
HAG	789.9	18.2	14,376.17	8.5	1.0	24.0	MUA
FPT	343.9	51.0	17,538.61	10.0	2.0	NA	TH.DOI
BID	2,811.2	17.8	50,039.41	9.2	1.4	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	63.5	120,294.28	8.5	3.0	NA	TH.DOI

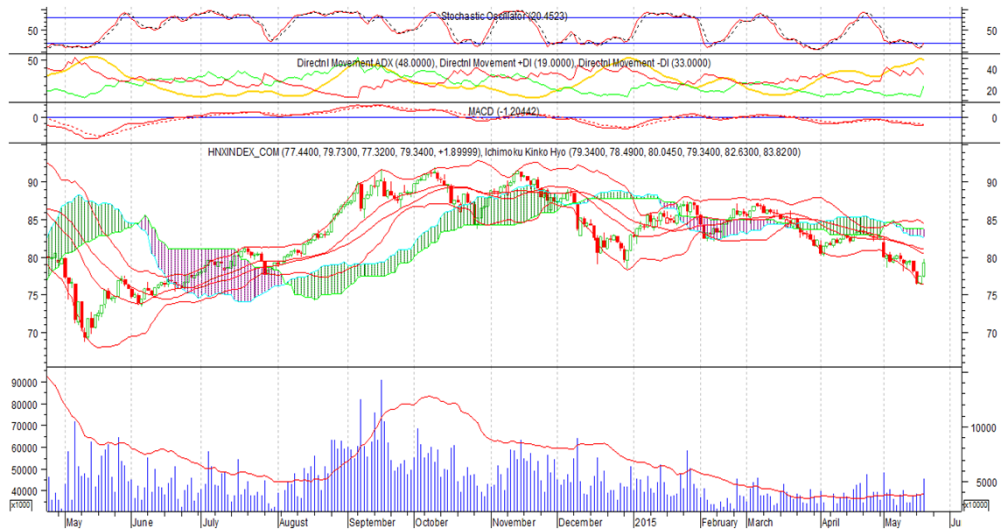
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
<b>HOSE Top 25</b>		<b>Mua ròng NDTNN</b>									
1	FPT	842,470	0.49%	19,470	0.97	-	-	823,000	43.21	-	-
2	SSI	44,990,351	0.36%	1,102,600	22.34	45,580	0.92	-	-	-	-
3	GAS	886,816,740	0.02%	169,810	10.62	150	0.01	-	-	-	-
4	HBC	5,393,982	0.40%	-	-	-	-	397,000	8.34	-	-
5	MWG	86,557	0.49%	86,550	7.34	30,000	2.54	-	-	-	-
6	HHS	27,861,208	0.24%	169,150	4.32	90	0.00	-	-	-	-
7	VCB	238,881,801	0.21%	180,020	7.10	94,690	3.73	275,710	10.89	275,710	10.89
8	HT1	128,364,177	0.09%	193,080	4.05	67,000	1.41	-	-	-	-
9	CTG	13,515,217	29.64%	151,660	2.68	5,000	0.09	-	-	-	-
10	CMG	32,073,945	1.37%	184,680	2.53	-	-	-	-	-	-
11	DPM	91,752,885	24.85%	200,410	6.12	120,000	3.65	-	-	-	-
12	KDC	50,480,037	29.33%	73,600	2.81	14,890	0.57	-	-	-	-
13	DRC	8,746,805	38.47%	61,900	3.73	25,550	1.54	120,850	7.31	120,850	7.31
14	KBC	91,186,144	29.83%	160,080	2.50	20,600	0.32	-	-	-	-
15	VSH	45,058,760	27.15%	142,270	1.95	-	-	-	-	-	-
16	DXG	33,155,845	17.79%	127,400	1.92	11,000	0.17	-	-	-	-
17	BIC	29,027,809	10.92%	101,000	1.65	10,000	0.16	-	-	-	-
18	BID	799,495,226	1.56%	84,090	1.47	5,000	0.09	-	-	-	-
19	STB	301,853,948	5.71%	70,390	1.17	-	-	-	-	-	-
20	OGC	122,954,444	8.02%	530,970	1.30	60,000	0.15	-	-	-	-
21	HSG	5,735,013	43.31%	50,000	1.83	19,300	0.71	-	-	-	-
22	VSC	20,003	48.94%	20,000	1.12	-	-	-	-	-	-
23	MSN	97,536,524	34.87%	22,200	1.74	9,110	0.71	46,500	3.65	46,500	3.65
24	BVH	168,117,217	24.29%	28,850	0.98	-	-	-	-	-	-
25	PGC	21,966,190	5.32%	53,000	0.73	-	-	-	-	-	-

<b>HOSE Top 25</b>		<b>Bán ròng NDTNN</b>									
1	SBT	40,655,500	21.62%	-	-	720,000	8.48	-	-	-	-
2	VIC	194,353,487	15.68%	289,450	13.67	461,970	21.78	300,000	14.15	300,000	14.15
3	TDC	45,282,670	3.72%	-	-	750,320	7.06	-	-	-	-
4	PVD	33,170,575	38.06%	28,120	1.39	67,470	3.39	-	-	-	-
5	HAG	137,098,354	25.23%	45,150	0.81	142,380	2.58	-	-	-	-
6	SRC	8,225,132	3.87%	-	-	51,390	1.39	-	-	-	-
7	DIG	37,366,235	28.10%	-	-	91,490	0.99	-	-	-	-
8	SJD	6,585,604	34.68%	-	-	31,010	0.87	-	-	-	-
9	HQC	92,558,518	2.72%	-	-	152,660	0.83	-	-	-	-
10	NHS	25,667,638	6.75%	-	-	68,440	0.82	-	-	-	-
11	PXS	18,990,560	11.02%	5,000	0.10	43,130	0.85	-	-	-	-
12	BCI	8,803,623	36.82%	-	-	26,010	0.51	-	-	-	-
13	KHP	14,292,251	14.60%	3,000	0.04	43,000	0.53	-	-	-	-
14	DPR	10,349,220	24.93%	-	-	14,100	0.47	-	-	-	-
15	EIB	53,218,984	25.69%	2,300	0.03	40,000	0.48	-	-	-	-
16	TTF	43,974,412	5.06%	-	-	30,000	0.29	-	-	-	-
17	TDH	5,741	48.99%	5,000	0.08	23,000	0.36	-	-	-	-
18	CNG	6,333,514	25.54%	-	-	8,130	0.25	-	-	-	-
19	NNC	3,509,957	22.31%	4,900	0.24	9,890	0.49	-	-	-	-
20	CII	9,506,270	37.81%	92,000	1.99	102,750	2.23	-	-	-	-
21	GIL	5,163,482	11.92%	-	-	5,680	0.16	-	-	-	-
22	PPC	102,985,958	17.43%	108,650	2.39	115,000	2.54	-	-	-	-
23	KHA	6,052,870	6.13%	60	0.00	5,000	0.15	-	-	-	-
24	REE	-	48.94%	-	-	5,000	0.12	72,210	1.85	72,210	1.85
25	TBC	30,821,616	0.46%	-	-	3,500	0.09	-	-	-	-

**HNX**      20/05/2015      HNX-Index      79.34      1.90      2.45%      59,753,380 CP      677.92 bil. VND

### Thị trường khởi nghĩa trên diện rộng, giúp chỉ số vượt kháng cự ngắn hạn

- HNX-INDEX đạt 79.34 điểm, tăng 1.9 điểm tương ứng tăng 2.45%. Cây nến xanh thân dài tiếp tục đi lên trên tiến gần hơn với đường MA20  
 - Đường Stochastic Oscillator 14 tăng mạnh cắt vùng quá bán cho tín hiệu mua.  
 - ADX tạo đỉnh phiên hôm qua và bắt đầu giảm cho thấy xu hướng giảm mạnh đã dừng lại.  
 - Khối lượng gia tăng đáng kể cho tín hiệu phục hồi bền vững, kết thúc xu hướng giảm.



### HNX Top 5 theo KLGD

Code	Change (%)	Volume
KLF	0.6 (9.1%)	8,669,020
FIT	1.3 (9.8%)	7,607,990
SCR	0.3 (4.8%)	3,476,630
SHB	0.1 (1.3%)	3,238,220
PVX	0.3 (8.3%)	2,742,320

### HNX Top 5 theo % tăng

Code	Change (%)	Volume
VBC	5 (13.5%)	-
BVG	0.1 (11.1%)	34,300
ASA	0.3 (10.0%)	77,100
MCC	1.5 (10.0%)	100
PDC	0.6 (10.0%)	14,500

### HNX Top 5 theo % giảm

Code	Change (%)	Volume
CTM	-0.2 (-10.0%)	4,600
SGH	-5.8 (-10.0%)	400
SEB	-2.6 (-9.7%)	100
THS	-0.8 (-9.6%)	100
BBS	-1.8 (-9.6%)	800

### HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

Code	Volume (tỷ)	Value (tỷ)
VND	11.5	1,036,900
PVS	7.1	286,800
GLT	1.9	100,100
IVS	1.4	95,000
HLD	1.0	46,100

### HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

Code	Volume (tỷ)	Value (tỷ)
SHB	5.7	744,700
LAS	1.8	55,000
BCC	1.2	70,000
DBC	0.8	33,400
HMH	0.1	4,500

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	933,615	18.00

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Lực cầu gia tăng mạnh mẽ, hấp thụ tốt cung chốt lời, giúp chỉ số tăng mạnh, bền vững cùng sự gia tăng đáng kể của khối lượng là tín hiệu khá tích cực
- ▶ Đà tăng đáng kể khởi nguồn từ các cổ phiếu trong HNX30, chỉ số này đã tăng 4.83 tương đương 3.3% và lan đều sang các cổ phiếu khác
- ▶ Dòng tiền mạnh giúp tâm lý nhà đầu tư ổn định hơn, nhiều cổ phiếu như VND, PVX...đóng trần. Các cổ phiếu BVS, KLS, VCG, PVS, CTS...cũng có mức tăng khá
- ▶ KLF, FIT vẫn tiếp tục là dẫn đầu về thanh khoản với khối lượng giao dịch lần lượt là 8.6 triệu và 7.6 triệu, tiếp đến SCR đạt 3.4 triệu, SHB đạt 3.2 triệu, PVX đạt 2.7 triệu...
- ▶ Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 18 tỷ đồng giá trị. Mua nhiều VND hơn 11.5 tỷ, tiếp đến PVS 7.1 tỷ, GLT 1.9 tỷ...Bán ròng SHB hơn 5.7 tỷ, LAS 1.8 tỷ...

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	16.1	14,430.01	14.8	1.1	7.9%	0.5%
PVS	446.7	24.8	11,078.17	6.0	1.0	19.5%	6.9%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	71.3	8.7	-11.7%	-8.6%
SHB	886.1	7.7	6,822.84	8.8	0.6	7.3%	0.5%
VCG	441.7	12.4	5,477.21	12.9	0.9	7.2%	1.8%
OCH	200.0	24.6	4,920.00	182.4	2.4	1.3%	0.7%
PVI	222.3	17.7	3,934.47	13.1	0.6	4.5%	1.8%
VNR	131.1	23.0	3,014.75	12.0	1.1	9.7%	4.0%
NTP	56.3	48.0	2,704.29	6.4	1.8	23.1%	13.5%
FIT	178.4	14.5	2,587.16	3.2	1.2	33.1%	24.0%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	37.4	807.84	4.8	1.9	41.0	GIU
CMI	16.0	11.9	190.40	5.2	1.0	NA	TH.DOI
PVS	446.7	24.8	11,078.17	6.0	1.0	NA	TH.DOI
CEO	68.6	12.4	850.94	5.3	0.9	NA	TH.DOI
SCR	187.7	6.6	1,238.73	70.6	0.5	NA	TH.DOI
SHB	886.1	7.7	6,822.84	8.8	0.6	NA	TH.DOI



- ▶ **Nguyễn Hữu Quang**      **Giám đốc Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**  
quangnh@vietinbanksc.com.vn
  
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng**      **Phó trưởng bộ phận Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**  
dangdth@vietinbanksc.com.vn  
- Tư vấn đầu tư
  
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương**      thuphuong@vietinbanksc.com.vn  
- Tổng hợp thông tin vĩ mô  
- Phân tích kỹ thuật  
- Nhận định, bình luận thị trường
  
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng**      hangntt@vietinbanksc.com.vn  
- Ngân hàng  
- Dược phẩm  
- Phân bón  
- Nước giải khát
  
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt**      nguyetva@vietinbanksc.com.vn  
- Cao su  
- Thủy sản  
- Dệt may  
- Mía đường

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.